

**BIÊN BẢN**

**Niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình  
HĐND xã**

Hôm nay, hồi 8 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại UBND xã Phú Lạc

**Thành phần gồm có:**

- |                            |                              |
|----------------------------|------------------------------|
| 1. Ông: Đỗ Thái Học        | - Chức vụ: P. Bí thư Đảng ủy |
| 2. Ông: Nguyễn Kim Chinh   | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã  |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Lệ Quyên | - Chức vụ: Kế toán NS xã     |
| 4. Bà: Lương Thu Huyền     | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng  |

Có sự chứng kiến của:

- |                         |  |
|-------------------------|--|
| 1. Bà: Chu Hồng Hạnh    | - CT hội PN xã - Chủ tịch công đoàn xã |
| 2. Bà: Dương Thúy Giảng | - Thanh tra nhân dân                   |

**\*/ Nội dung:** Lập biên bản niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình HĐND xã với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình HĐND xã.

( Có phụ biểu số 103/CKTC-NSNN, số 104/CKTC-NSNN, số 105/CKTC-NSNN, số 106/CKTC-NSNN, số 107/CKTC-NSNN kèm theo )

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 20/12/2023 đến hết ngày 20/01/2024.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Phú Lạc, niêm yết tại nhà văn hóa 18 xóm, công khai trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử của xã.

Biên bản lập xong hồi 8 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Lương Thu Huyền

Kế toán

Nguyễn Thị Lệ Quyên



Nguyễn Kim Chinh

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP

công Đoàn

Chu Hồng Hạnh

Thanh tra nhân dân

Dương Thúy Giảng

**BIÊN BẢN**

**Về việc kết thúc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình HĐND xã**

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại UBND xã Phú Lạc

1. Ông: Đỗ Thái Học - Chức vụ: P. Bí thư Đảng ủy  
2. Ông: Nguyễn Kim Chinh - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã  
3. Bà: Nguyễn Thị Lệ Quyên - Chức vụ: Kế toán NS xã  
4. Bà: Lương Thu Huyền - Chức vụ: Cán bộ văn phòng

Có sự chứng kiến của:

1. Bà: Chu Hồng Hạnh - CT hội Pn xã - Chủ tịch công đoàn xã  
2. Bà: Dương Thúy Giảng - Thanh tra nhân dân

**\*/ Nội dung:** Xác nhận kết quả niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình HĐND xã với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc đã công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình HĐND xã.

(Có phụ biểu số 103/CKTC-NSNN, số 104/CKTC-NSNN, số 105/CKTC-NSNN, số 106/CKTC-NSNN, số 107/CKTC-NSNN kèm theo)

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 20/12/2023 đến hết ngày 20/01/2024.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Phú Lạc, niêm yết tại nhà văn hóa 18 xóm, công khai trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử của xã.

Trong thời gian niêm yết không nhận được ý kiến nào phản ánh về số liệu dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình HĐND xã.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**

Lương Thu Huyền

Kế toán

Nguyễn Thị Lệ Quyên



**TM. UBND XÃ PHÚ LẠC  
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Chinh

công Đoàn

Thanh tra nhân dân

Chu Hồng Hạnh

Dương Thúy Giảng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ PHÚ LẠC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 114/TB-UBND

Phú Lạc, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2024 của UBND xã Phú Lạc trình Hội đồng nhân dân xã.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ LẠC**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ biên bản thảo luận ngân sách năm 2024 giữa Chi cục Thuế, Phòng Tài chính kế hoạch huyện, UBND xã Phú Lạc;*

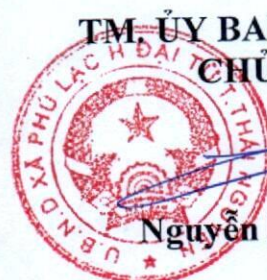
Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc thông báo công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2023 trình HĐND xã với các nội dung như sau:

1. Nội dung công khai: công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2024 trình HĐND xã.

2. Hình thức công khai: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Phú Lạc, niêm yết tại nhà văn hóa các xóm, công khai trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử của xã./.

3. Đề nghị các bộ văn hóa thông tin đăng tin trên cổng thông tin điện tử của UBND xã Phú Lạc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Kim Chinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ PHÚ LẠC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 162/QĐ-UBND

Phú Lạc, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình hội đồng nhân dân cấp xã**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ LẠC**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ biên bản thảo luận ngân sách năm 2024 giữa Chi cục Thuế, Phòng Tài chính kế hoạch huyện, UBND xã Phú Lạc;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của UBND xã Phú Lạc trình HĐND xã phê duyệt (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Kim Chinh**

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH****Dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình hội đồng nhân dân cấp xã**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 ;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ biên bản thảo luận ngân sách năm 2024 giữa Chi cục Thuế, Phòng Tài chính kế hoạch huyện, UBND xã Phú Lạc;

UBND xã Phú Lạc thuyết minh dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình hội đồng nhân dân cấp xã như sau:

**1. Thu ngân sách:**

Căn cứ theo Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài Chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 và Công văn số 3077/CV-STC ngày 19/08/2022 của Sở Tài chính Thái Nguyên về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2024.

Dự toán thu ngân sách năm 2024: **7.825.000.000** đ trong đó: thu cân đối ngân sách xã hưởng năm 2024: 7.825.000.000đ, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 7.426.000.000đ.

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024**

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH GIAO		Ghi chú
		TỔNG SỐ	NSX HƯỞNG	
A	B	1	2	
	<b><u>PHẦN THU</u></b>			
	<b>Tổng thu (A + B+ C+ D)</b>	<b>8.063.000.000</b>	<b>7.825.000.000</b>	
A	<b>Tổng thu cân đối (I + II+ ...+V)</b>	<b>410.000.000</b>	<b>172.000.000</b>	
I	<b>Thu ngoài quốc doanh</b>	<b>50.000.000</b>	<b>50.000.000</b>	
1	Thuế môn bài			
2	Thuế GTGT	50.000.000	50.000.000	
II	<b>Thuế sử dụng đất phi NN</b>	0	0	

<b>III</b>	<b>Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS</b>	<b>238.000.000</b>	<b>0</b>
1	Thu nhập từ chuyển quyền BĐS	213.000.000	0
2	Thu nhập từ sản xuất kinh doanh	25.000.000	0
<b>IV</b>	<b>Thu phí - Lệ phí</b>	<b>42.000.000</b>	<b>42.000.000</b>
	- Phí môn bài	11.400.000	11.400.000
	- Lệ phí chợ		0
	- Lệ phí chứng thư	30.600.000	30.600.000
	- Lệ phí giao thông	0	0
	- Lệ phí lễ đường, bến bãi	0	0
	- Phí lệ phí môi trường, phí khác	0	0
<b>V</b>	<b>Lệ phí trước bạ</b>	<b>57.000.000</b>	<b>57.000.000</b>
<b>V</b>	<b>Thu khác tại xã</b>	<b>23.000.000</b>	<b>23.000.000</b>
<b>B</b>	Thu quản lý qua NS		
<b>C</b>	<b>Thu trợ cấp</b>	<b>7.426.000.000</b>	<b>7.426.000.000</b>
	- Thu cân đối	6.081.000.000	6.081.000.000
	- Trợ cấp mục tiêu	1.345.000.000	1.345.000.000
<b>D</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>227.000.000</b>	<b>227.000.000</b>

## 2. Chi ngân sách.

Căn cứ Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật.

Căn cứ kế hoạch của UBND huyện Đại Từ về việc triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán thu chi Ngân sách năm 2023.

Căn cứ kết quả thảo luận thu- chi ngân sách năm 2024 giữa phòng Tài Chính kế hoạch- Chi cục Thuế và UBND xã;

Chi đầu tư phát triển : Phân bổ theo nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư xây dựng năm 2024 theo quyết định của UBND huyện và đã được tổng hợp báo cáo trong báo cáo đầu tư công năm 2024.

Ngoài ra còn bổ sung thêm một số chế độ tăng thêm của CB KCC cấp xã và cấp xóm theo NQ33. Chi thường xuyên thực hiện tiết kiệm 10% các khoản chi khác không bao gồm lương và các khoản có tính chất lương, các khoản chi đảm bảo xã hội để thực hiện cải cách tiền lương:

Biên chế 105 triệu đồng / người/ năm bao gồm cả chi khác, Ban thanh tra nhân dân: 5 Triệu đồng/ ban/ năm, giám sát đầu tư cộng đồng: 10 Triệu đồng/ ban/ năm,

BCĐ toàn dân đoàn kết XDĐSVH ở KDC: 20triệu đồng/ ban/ năm. Kinh phí thực hiện ở khu dân cư 8 Triệu đồng / khu dân cư/ năm. Chi khác của các đoàn thể là 10 Triệu đồng/ đoàn thể/ năm, riêng MTTQ là 12 Triệu đồng / năm. Sự nghiệp văn hóa thông tin là : 35 triệu đồng / năm, sự nghiệp thể dục- thể thao là 25 Triệu đồng / năm. Chi An Ninh Quốc phòng 75 Triệu đồng/ năm, bổ sung hoạt động AN: 25 triệu đồng.

*(Các ngành sẽ thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên số tiền trên để đảm bảo cho việc cải cách tiền lương, tích kiệm chi thường xuyên không bao gồm lương và các khoản phụ cấp)*

Dự toán chi ngân sách năm 2024: **7.825.000.000đ** trong đó: Chi thường xuyên: 7.488.000.000đ, dự phòng: 110.000.000đ, Nguồn CC tiền lương 2023 chuyển sang: 227.000.000đ.

### DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

*Đơn vị tính: 1000 đồng*

STT	Nội dung	Dự toán HĐND giao	Ghi chú
	<b>Tổng cộng ( A+B+C+D)</b>	<b>7.825.000.000</b>	
<b>A</b>	<b>Tổng chi ngân sách xã(I+II)</b>	<b>7.488.000.000</b>	
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>0</b>	
1	Chi đầu tư XD CB		
2	Chi đầu tư phát triển khác		
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>7.488.000.000</b>	
1	Chi công tác dân quân TV, ANTT	<b>1.227.640.000</b>	
1.1	Chi dân quân tự vệ	<b>601.953.000</b>	
	- Chi lương	85.000.000	
	- Chi PC XĐP + DQTV	307.994.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	20.000.000	
	- Chi huấn luyện dân quân	151.459.000	
	- Chi thường xuyên	37.500.000	
1.2	Chi an ninh trật tự	<b>625.687.000</b>	
	- Chi lương CBCC		
	- Chi PC CAV	436.320.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	0	
	- Phụ cấp dân phòng	121.867.000	
	- Chi thường xuyên	37.500.000	
	- Bổ sung chi khác (trong đó: 5tr trực tết)	30.000.000	
2	Chi sự nghiệp giáo dục	0	
3	Sự nghiệp y tế	116.640.000	
4	Sự nghiệp văn hoá, thông tin	<b>35.000.000</b>	
5	Sự nghiệp truyền thanh	<b>0</b>	

5	Sự nghiệp thể dục, thể thao	<b>25.000.000</b>	
6	Sự nghiệp kinh tế	<b>35.000.000</b>	
	Sự nghiệp giao thông	35.000.000	
	SN nông - lâm - thủy lợi - hải sản		
	Sự nghiệp thị chính		
	Thương mại, dịch vụ		
	Các sự nghiệp khác		
7	Sự nghiệp xã hội	<b>116.524.000</b>	
	Hưu xã và trợ cấp khác	106.524.000	
	BHYT		
	Chi hoạt động	10.000.000	
8	Chi QL nhà nước, đảng, đoàn thể	<b>5.932.196.000</b>	
8.1	Quản lý nhà nước	<b>3.141.393.917</b>	
	- Chi lương	1.117.721.000	
	-Chi PC trưởng xóm	475.200.000	
	-Chi PC phó trưởng xóm	160.000.000	
	- Chi PC CB HĐ xã	60.000.000	
	- Thực hiện chuyển đổi số, CCHC, đề án 06 (10tr mua máy CCCD cho CA xã)	60.000.000	
	- Chi phụ cấp cộng tác viên thú y	21.600.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	225.000.000	
	- Thu lao đội công tác XH TN	38.880.000	
	- Chi phụ cấp trực 1 cửa	0	
	- Chi hỗ trợ người tham gia công việc xóm	460.512.000	
	- Chi hỗ trợ chi hội xóm	300.672.000	
	- Chi thường xuyên	221.808.917	
8,2	Hội Đồng nhân dân	<b>419.423.000</b>	
	Chi lương	107.000.000	
	PC TVHĐND	155.390.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	10.621.000	
	- Tiền quần áo của HĐND	55.000.000	
	- Phụ cấp 2 ban + kiêm nhiệm CT HĐND	32.912.000	
	- Chi thường xuyên	58.500.000	
8,3	Đảng cộng sản Việt Nam	<b>776.978.479</b>	
	- Chi lương	95.000.000	
	- Chi PC cấp uỷ+hoạt động (phục vụ, HN, KT, GS)	117.200.000	
	- Chi PC BTCB	475.200.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	31.078.479	
	- Chi CB luân chuyển	0	



	- Chi thường xuyên	58.500.000	
8,4	Mặt trận tổ quốc	<b>667.800.000</b>	
	- Chi lương	90.000.000	
	- Chi PC Phó CT MTTQ	36.000.000	
	- Chi hỗ trợ Trưởng Ban MT	280.800.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	20.000.000	
	- Chi thường xuyên + BS Đại hội	32.000.000	
	- Chi cụm dân cư	144.000.000	
	- KP TD ĐK XD ĐSVH	20.000.000	
	- Chi BCĐ KDC	30.000.000	
	- Chi thanh tra nhân dân	5.000.000	
	- Chi giám sát cộng đồng	10.000.000	
8,5	Đoàn thanh niên CSHCM	<b>169.000.000</b>	
	- Chi lương	85.000.000	
	- Chi PC Phó BT Đoàn	39.000.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	20.000.000	
	- Chi thường xuyên + BS Đại hội	25.000.000	
8,6	Hội phụ nữ Việt Nam	<b>201.100.000</b>	
	- Chi lương	133.000.000	
	- Chi PC Phó Hội PN	38.100.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	20.000.000	
	- Chi thường xuyên	10.000.000	
8,7	Hội nông dân Việt Nam	<b>168.100.000</b>	
	- Chi lương	105.000.000	
	- Chi PC Phó Hội ND	38.100.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	15.000.000	
	- Chi thường xuyên	10.000.000	
8,8	Hội cựu chiến binh Việt Nam	<b>160.948.604</b>	
	- Chi lương	90.000.000	
	- Chi PC Phó Hội CCB	38.100.000	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ	22.848.604	
	- Chi thường xuyên	10.000.000	
8,9	Hội TNXP	<b>19.440.000</b>	
	- Chi phụ cấp	19.440.000	
8,10	Hội NN CĐ Da cam	<b>19.440.000</b>	
	- Chi phụ cấp	19.440.000	
8,11	Hội người cao tuổi	<b>94.396.000</b>	
	- Chi phụ cấp	33.696.000	
	- Chi phụ cấp phó CT hội	21.600.000	

	- Chi mừng thọ	39.100.000	
8,12	Hội chữ thập đỏ	<b>55.296.000</b>	
	- Chi phụ cấp	33.696.000	
	- Chi phụ cấp phó CT hội	21.600.000	
8,13	Hội đông y	<b>19.440.000</b>	
	- Chi phụ cấp	19.440.000	
8,14	Hội khuyến học	<b>19.440.000</b>	
	- Chi phụ cấp	19.440.000	
<b>B</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>110.000.000</b>	
<b>C</b>	<b>Nguồn CCTL năm 2023 chuyển sang</b>	<b>227.000.000</b>	

Trên đây là thuyết minh dự toán dự toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2024 trình hội đồng nhân dân cấp xã.





## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.825.000</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>7.825.000</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	172.000	I. Tiết kiệm chi	0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	0	II. Chi thường xuyên	7.488.000
III. Thu bổ sung		III. Dự phòng	110.000
- Bổ sung cân đối	6.081.000	IV. Chuyển nguồn cải cách tiền lương	227.000
- Bổ sung có mục tiêu	1.345.000		
IV. Thu chuyển nguồn	227.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



## DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2024		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>8.063.000</b>	<b>7.825.000</b>	<b>8.063.000</b>	<b>7.825.000</b>		
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>53.600</b>	<b>53.600</b>	<b>53.600</b>	<b>53.600</b>		
	Phí, lệ phí	30.600	30.600	30.600	30.600		
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		-				
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		-				
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		-				
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		-				
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		-				
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		-				
	Thu khác	23.000	23.000	23.000	23.000		
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>356.400</b>	<b>118.400</b>	<b>356.400</b>	<b>118.400</b>		
1	Các khoản thu phân chia	68.400	68.400	68.400	68.400		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		-				

	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		-					
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.400	11.400	11.400	11.400		11.400	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	57.000	57.000	57.000	57.000		57.000	
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	288.000	50.000	288.000	50.000		50.000	
	Thuế GTGT	50.000	50.000	45.000	50.000		50.000	
	Thuế TNDN từ CN bất động sản	213.000	-	213.000				
	Thuế TNCN từ SXKD	25.000	-	25.000				
III	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>		-					
IV	<b>Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương</b>	227.000	227.000	227.000	227.000		227.000	
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		-					
VI	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	7.426.000	7.426.000	7.426.000	7.426.000		7.426.000	
	- Thu bổ sung cân đối	6.081.000	6.081.000	6.081.000	6.081.000		6.081.000	
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1.345.000	1.345.000	1.345.000	1.345.000		1.345.000	

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024**

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2024				ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ		
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>7.825.000</b>	<b>0</b>	<b>7.825.000</b>	<b>7.825.000</b>		<b>7.825.000</b>			
	Trong đó									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000	35.000		35.000			
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		0	0		0			
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000	25.000		25.000			
7	Chi bảo vệ môi trường			0	0		0			
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000		35.000	35.000		35.000			
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.048.836		6.048.836	6.048.836		6.048.836			
10	Chi cho công tác xã hội	116.524		116.524	116.524		116.524			



HÀ: N

11	Chi dân quân tự vệ, an ninh	1.227.640		1.227.640	1.227.640		1.227.640			
12	Dự phòng ngân sách	110.000		110.000	110.000		110.000			
13	chi chuyển nguồn	227.000		227.000	227.000		227.000			
14	Tiết kiệm chi	0		0	0		0			

**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2024**

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: tr.đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2023	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2023	Dự toán năm 2024			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>		0	0	0	0	0	0	0	0
1. Công trình chuyển tiếp		0	0	0	0	0	0	0	0
2. Công trình khởi công mới		0	0	0	0	0	0	0	0

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh



## KẾ HOẠCH THU-CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2024

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024			KẾ HOẠCH NĂM 2024		
	(năm hiện hành)					
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	0	0	0	0	0	0
Quỹ nhân Đạo	0	0	0	0	0	0
Quỹ trẻ thơ	0	0	0	0	0	0
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	0	0	0	0	0	0
Quỹ NCT	0	0	0	0	0	0
Quỹ Vì người nghèo	0	0	0	0	0	0
Quỹ khuyến học	0	0	0	0	0	0
2. Các hoạt động sự nghiệp	<b>0</b>					
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi